

Chương thứ tám

Trận Kiếm Thất Tình

Quang âm thấm thoát, thoáng đã nửa năm, trong giới vũ lâm đều xôn xao sôi nổi vì cái tin Trung Nguyên Tứ quân tử và bọn Huyền Nguyệt thốt nhiên mất tích.

Một hôm vừa đúng Ngọ, ngoài cửa Tam nguyên quan núi Vũ Dương có một chiếc kiệu nhỏ, bốn mặt che rèm lụa xanh do hai người đàn ông thân thể lực lưỡng khiêng tới. Theo sau cỗ kiệu có bốn tên nữ tỳ mặc áo chần màu quan lục, mỗi người trên cánh tay trái đều đeo một món vũ khí trông giống như lưỡi liềm, và cái túi nhỏ, trên thêu một bông hoa hồng.

Bốn tỳ nữ tuổi đều trạc trên dưới đôi mươi, diện mạo xinh đẹp, dáng điệu lanh lẹ. Họ theo sát hai tên phu kiệu đi nhanh như bay, không hề tỏ vẻ khó nhọc chút nào.

Cỗ kiệu xanh đi thẳng tới cửa chính Tam nguyên quan mới dừng lại. Hai cánh cửa quan sơn đen vẫn đóng im ỉm.

Từ trong bức rèm xe, đưa ra một giọng nói hơi nặng nề:

– Xuân Lan, Thu Hương, hai con vào gõ cửa đi.

Lập tức hai thiếu nữ áo xanh “dạ” to một tiếng, rồi xăm xăm bước lên, phóng một chưởng vào chiếc vòng đồng trên cánh cửa.

Hai cánh cửa sơn đen “két” một tiếng rồi bật tung ra, một đạo nhân trạc tuổi trung niên, lưng đeo trường kiếm thủng thỉnh bước ra, ngược mắt nhìn cỗ kiệu che rèm xanh, rồi lại nhìn Xuân Lan, Thu Hương, chắp tay nói:

– Hai vị nữ thí chủ đến đây có việc gì?

Thiếu nữ đứng bên phải sợ hãi lùi lại phía sau hai bước nói nhỏ:

– Chị Xuân Lan, chị nói cho ông ta biết đi!

Thiếu nữ đứng bên trái mỉm cười nói:

– Sao cái tính cả thẹn của chị mãi không sửa được như vậy? Sau này

chị đi lấy chồng, có lẽ cũng phải nhờ tôi đi nói hộ chắc?

Nói rồi quay lại vái đạo nhân một vái, thưa rằng:

– Chúng tôi không quản xa xôi nghìn dặm tới đây là cốt được bái kiến quý chương môn.

Đạo nhân ngăn người giầy lâu, mới nói:

– Tề chương môn mấy năm gần đây đã đóng cửa tạ khách, không tiếp một ai chỉ sợ phí công các vị đi lại vất vả.

Xuân Lan cau mày vừa định nói lại, thì vị đạo nhân như chợt nghĩ ra điều gì, vội hỏi:

– Các vị ở đâu đến đây?

Vừa nói vừa đưa mắt ngắm nghía cổ kiệu. Xuân Lan nói:

– Chắc đạo trưởng cũng ít khi ra khỏi Vũ Dương sơn phải không?

Đạo nhân thần nhiên gật đầu:

– Cô nương nói đúng. Bần đạo nhập miếu từ năm lên bảy. Mấy chục năm nay chưa từng bước ra khỏi đại môn một bước.

Xuân Lan thò tay vào chiếc túi thêu, lấy ra một tấm giản thiếp màu đại hồng, đưa cho đạo nhân rồi nói:

– Không cần phải nhìn nhìn ngó ngó nữa, đạo trưởng cứ cầm tấm thiếp này đệ trình quý Chương môn, nói có Đường lão thái thái, vị chương môn nhân thứ chín Đường gia đất Tứ Xuyên, thân hành đến thăm Người. Còn tiếp hay không, không can dự gì đến đạo trưởng.

Đạo nhân cúi nhìn tấm thiếp, thấy ngoài bì đề mấy chữ sau này:

“Thư gửi Huyền Chân đạo trưởng. Chương môn phái Vũ Dương tự mở đọc.

Tứ Xuyên Đường báí.”

Đạo nhân xem xong, trầm ngâm một lúc, rồi đưa trả Xuân Lan, lắc đầu nói:

– Không được, chương môn tôi đương kỳ tọa quan, không thể tiếp kiến được bất kỳ vị khách nào.

Chợt nghe một tiếng cười nhạt từ trong kiệu đưa ra, tiếp theo là tiếng nói:

– Lão thân đưa thiệp cầu kiến, đã là tận lễ giang hồ rồi, vậy mà người còn kiếm cách nọ cách kia từ chối, rõ ràng là cố ý cự tuyệt! Nếu cứ lấy địa vị, danh tiếng mà bàn, thì lão thân đâu có kém gì chương môn phái Vũ Dương các người...

Vừa nói tới đây, thì vị đạo nhân kia dáng chừng sốt ruột, cao giọng ngắt lời:

– Bần đạo từ bé đến giờ, không từng nói dối ai một câu. Lão tiên bối trách thế, chẳng hóa khinh thường bần đạo lắm sao?

Trong cổ kiệu rèm xanh lại đưa ra một tiếng cười nhạt, nói:

– Xuân Lan vứt bài thiệp xuống!

Xuân Lan dạ một tiếng, lại cầm tờ thiệp đưa cho đạo nhân miệng thì nói:

– Đỗ lấy!

Đạo nhân này từ nhỏ chưa từng nói chuyện với đàn bà con gái bao giờ, nên rất lúng túng không biết xử trí thế nào, khi thấy Xuân Lan đưa cánh thiệp ra, lại vội vàng gơ tay đỡ lấy.

Người ngồi trong kiệu lại cười nhạt, nói:

– Ta không muốn phí lời với một tên giữ cửa, người cứ đưa thiệp này cho Chương môn người, hấn tiếp hay không, không can gì đến người cả. Một giờ sau lão thân sẽ trở lại, lúc ấy dù các người không tiếp ta cũng cứ vào. Ta bảo trước cho mà biết.

Nói chưa dứt lời, hai tên đại hán đã đặt đòn kiệu lên vai quay lại lối cũ, đi nhanh như bay, thoáng chốc đã mất hút.

Đạo nhân ngẩn người đứng trông theo, mãi tới khi không thấy bóng chiếc kiệu nữa, mới đóng cửa đi vào.

Ước chừng thối chín nồi cơm, hai cánh cửa lớn lại được mở rộng, rồi bảy tám người đàn ông, tuổi cỡ trung niên, mặc áo đạo bào kéo nhau đi ra.

Vị đạo nhân đi đầu, tuổi cao hơn hết, bộ râu dài rủ xuống tận ngực, pháp phôi bay tung, đôi mắt sáng quắc, nhác trông đã biết là người có nội công vào bậc thượng thừa.

Hình như ông là người đứng đầu trong bọn, vừa ra tới cửa bèn lập

tức chỉ huy cho mấy người kia, chia ra làm hai đội, dàn thành thế trận trên một bãi cỏ, ngay trước cửa Tam Nguyên quan.

Tam Nguyên Quan là nội viện của Vũ Đương, cách tòa đạo quan phía trước hai ngọn núi nữa. Ngày thường khách đến lễ, không ai bước chân tới khu này. Xung quanh rừng rậm vây kín bốn bề, chính là một nơi mà phái Vũ Đương vẫn dùng để chứa quyền kinh, kiếm pháp, và cũng là nơi cư trú của các vị cao cấp trưởng lão trong phái.

Chu vi khu này rộng chừng ba dặm, biệt lập thành một khu cấm địa, bất luận hạng người nào, nếu chưa được người trong phái Vũ Đương cho phép, cũng không được bước vào bên trong. Mười năm nay, chưa ai dám phá cái lệ này.

Bọn đạo sĩ vừa ở trong đại viện đi ra, tất cả có tám người, bảy người bày thành một trận tuyến, chắn ngang trước cửa Tam Nguyên quan. Vị đạo nhân lớn tuổi nhất đứng riêng một mình, cách mặt trận chừng hơn một trượng, chấp tay ra sau lưng, ngẩng đầu nhìn mấy đám mây trắng đang bay lơ lửng trên không, thần sắc cực kỳ nghiêm chỉnh.

Hai cánh cửa gỗ sơn đen lại từ từ khép chặt.

Tùng cơn gió rừng thổi qua lá thông, phát ra những tiếng u u, làm cho cảnh vật thâm sơn, càng tăng thêm phần tịch mịch.

Phút chốc, từ bên sườn núi phía trái chợt nổi lên một tiếng hú trong trẻo, rồi một bóng người nhanh như mũi tên lao tới chỉ trong nháy mắt đã tới trước cửa Tam Nguyên quan, đưa mắt nhìn trận thế, rồi đứng dừng lại.

Đạo nhân râu dài chờ cho người kia đứng yên đầu đấy, mới từ từ dời làn nhõn tuyến chiếu thẳng người lạ mặt, lông mày hơi cau lại, hình như muốn nói gì lại thôi.

Người đàn ông mới tới, thân thể gầy gò da vàng như sáp, giữa hai lông mày lơ lơ nổi lên một luồng hắc khí, nếu không nhờ có đôi mắt đưa đi đưa lại, thì ai mới nhác trông cũng tưởng là một người chết, vừa ở trong áo quan chui ra.

Đạo nhân chú ý nhìn người lạ mặt một lúc, rồi thốt nhiên với tay ra sau vai rút thanh trường kiếm vung lên không một vòng, lạnh lùng nói:

– Người có biết xung quanh Tam Nguyên quan trong vòng ba dặm

đã vạch thành cấm khu rồi không? Bất cứ người nào nếu chưa được người trong Vũ Đường cho phép, đều không được tự tiện bước vào!

Gã đàn ông ngoác miệng ra cười một hồi, giọng cười lạnh như thép nói:

– Ta cũng đã nghe có người nói như vậy!

Rồi gã lại cười thêm một hồi nữa.

Đạo nhân chợt trừng mắt quát:

– Im mồm! Cười cái gì thế?

Ông dừng lại một lúc, rồi lại hỏi:

– Người là thế nào với nhà họ Đường đất Tứ Xuyên?

Gã đàn ông đáp:

– Món ám khí tẩm độc của Đường gia đất Tứ Xuyên tuy lợi hại thật, nhưng chưa đủ làm cho tại hạ khiếp phục.

Đạo nhân sùng sốt hỏi:

– Vậy thì người là ai?

Gã đàn ông lạnh lùng đáp:

– Đạo trưởng chắc không đi lại trong giang hồ, nên không biết tại hạ... (ngừng một lát, gã lại tiếp). Nghe khẩu khí của đạo trưởng, thì hình như ngài đã được giới vũ lâm tặng cho một ngoại hiệu là “kiếm si thiết tạt” phải không?

Đạo trưởng đáp:

– Phải, bản đạo chính là Huyền Tinh, ngoại hiệu “Kiếm si Thiết tạt”. Người đã nghe danh bản đạo, thì nên rút lui ngay đi là hơn.

Gã đàn ông nhếch miệng cười:

– Oai danh của đạo trưởng tuy vang dội khắp bốn phương nhưng cũng chưa đủ làm cho tại hạ phải hoảng vía mà bỏ chạy đâu!

Huyền Tinh cười nhạt:

– Hừ, người là ai mà dám làm oai làm phách quá vậy?

Gã đàn ông giơ ba ngón tay lên rồi hỏi:

– Đạo trưởng có nhận ra thế này là nghĩa gì không?

Huyền Tinh ở trong phái Vũ Dương địa vị rất cao, chỉ phải cái tính lạnh lùng cô độc, lại hơi ngốc nghếch, hàng ngày ngoài việc luyện kiếm ra không hỏi gì đến việc khác nữa. Từ khi Huyền Chân đạo trưởng kế vị chương môn, đối với vị sư đệ này, vẫn hết sức quan tâm. Vũ công của Huyền Tinh tuy cao siêu trác tuyệt đáng liệt vào hàng cao thủ nhưng khôn nổi ông ta không có tâm cơ, không phân biệt nổi thị phi hắc bạch, nếu cho ra chốn giang hồ tất không sao tránh được nguy hiểm nên mới đem trách nhiệm phòng thủ Tam Nguyên quan giao cho ông ta cai quản.

Từ hồi tiếp nhận trách nhiệm phòng thủ Tam Nguyên, trong vòng mười năm trời, không biết ông ta đã đánh bại được bao nhiêu tay cao thủ vũ lâm dám thiện tiện xông vào cấm địa, vì thế mới có cái ngoại hiệu là “Kiếm si Thiết tạp”.

Gã đàn ông thấy mình đã gơ ba ngón tay lên, mà Huyền Tinh chỉ đứng ngây ra nhìn chẳng bảo sao cả, thì cau mày nói:

– Không biết vị đạo trưởng kiến thức hẹp hòi, hay vì tiếng tăm của tại hạ quá nhỏ mọn, không đủ để đạo trưởng nhận ra? Thôi để tại hạ tự giới thiệu lấy vậy: ba ngón tay này là đại biểu cho cái hôn hiệu “Tam thủ Sư hồn” của tại hạ.

Huyền Tinh lăm bằm như nói một mình:

– “Tam thủ Sư hồn”! Hừ, tên gì mà kỳ cục vậy?

Gã đàn ông đắc ý nói tiếp:

– Huynh đệ chính là “Tam thủ Sư hồn” Bao Phương.

Huyền Tinh vẫn thản nhiên, lắc đầu:

– Bần đạo chưa nghe thấy quý danh bao giờ thật! Các hạ đến đây có việc gì?

Bao Phương giận tái mặt, nhưng vẫn lạnh lùng đáp:

– Tại hạ có chút việc cần, muốn vào bái yết Huyền Chân đạo trưởng.

Huyền Tinh ngắt lời:

– Chương môn sư huynh tôi đang thời kỳ bế quan, không tiếp khách lạ. Người có việc gì cần, xin đợi ba tháng nữa sẽ trở lại.

Bao Phương nổi giận nói:

– Bao mỗ này địa vị thế nào, mà để một tên gác cửa như người đùa rồn được! Người tướng ta sợ hay sao? Người có chịu vào thông báo hay không thì bảo!

Huyền Tinh vẫn lắc đầu:

– Chương môn tôi đã có lệnh: bất cứ ai nếu muốn vào trong Tam Nguyên quan thì phải thắng nổi thanh kiếm trong tay bản đạo, thông qua được trận Thất tinh này bản đạo sẽ cho người vào thông báo với chương môn sư huynh.

Bao Phương chẳng nói chẳng rằng, tay phải đưa lên chặn ngang ngực, tay trái cầm kiếm, rảo bước tiến lên vài bước.

Huyền Tinh đưa thanh trường kiếm vạch theo thế “Hoạch định âm dương” kiếm quang sáng loáng, đánh chéo một nhát.

Bao Phương trong bụng không muốn đánh nhau, nhưng mũi kiếm của Huyền Tinh đã bức đến tận nơi thế không sao lùi được nữa bèn giơ tay trái lên phóng ra một chưởng, cực kỳ lạnh lẽo, chặn ngang thế kiếm, tay phải dùng chiêu “Quý thủ chiêu hồn” khóa lấy cổ tay cầm kiếm của Huyền Tinh.

Hắn vừa ra tay đã dùng ngay ngón tuyệt nghệ thành danh tức là một chiêu trong “Sưu hồn tam thức” quả nhiên đánh bật được Huyền Tinh phải lùi lại phía sau ba bước.

Bảy vị đạo trưởng kia thấy Huyền Tinh động thủ với người khách lạ, bèn lập tức phát động trận kiếm, di chuyển lại gần, người như những bánh xe từ từ lăn đi, kiếm quang lấp lánh, sáng chói một vùng.

Bao Phương hình như có một nỗi khổ tâm gì, không nói ra được, nên tuy đã chiếm được ưu thế mà vẫn không muốn hạ độc thủ, thừa thế tấn công. Đáng lý tiến lên, gã lại vội nhảy lùi về phía sau ba thước, vòng tay toan nói, thì chợt nghe có nhiều tiếng chân bước vội vàng, từ phía bên sườn núi đưa tới.

Gã vội quay lại nhìn, thấy bốn tên nữ tử phò một cỗ kiệu nhỏ, đi nhanh như bay, đến thẳng trước mặt Huyền Tinh vẫn không dừng bước.

Huyền Tinh cau mày quát:

– Đứng lại cả! Chẳng lẽ các người khinh thanh trường kiếm của bản đạo không đủ sắc hay sao?

Miệng tuy nói cứng, nhưng chân tự nhiên cũng cứ lùi dần về phía sau mấy bước.